Signed By:Ủy ban nhân dân tỉnh
Reason:
Location:
Signing Date:26.07.2018 08:28

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 3497/TB-UBND	*Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 09 tháng 7 năm 2018*

THÔNG BÁO
Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai và xây dựng tại Chùa Phật Quang ở huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ)

Ngày 06/12/2016, Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu đã ban hành Quyết định số 3492/QĐ-UBND về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai và xây dựng tại Chùa Phật Quang ở huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), từ ngày 22/12/2016 đến ngày 02/3/2017.

Trên cơ sở kết quả xác thanh tra vụ việc, ngày 09/7/2018, UBND tỉnh đã ban hành Kết luận thanh tra số 6535/KL-UBND đối với nội dung thanh tra nêu trên.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra năm 2010 quy định về công khai Kết luận thanh tra, Chủ tịch UBND tỉnh thông báo công khai Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG THANH TRA

Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai và xây dựng tại Chùa Phật Quang ở huyện Tân Thành *(nay là thị xã Phú Mỹ)*.

II. NỘI DUNG KẾT LUẬN THANH TRA

1. Đối với Chùa Phật Quang:

1.1. Việc sử dụng đất của Chùa:

- Theo các đơn xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cũng như trình bày của đại diện Chùa tại buổi làm việc với Đoàn thanh tra ngày 15/02/2017, Chùa Phật Quang đề nghị UBND Tỉnh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Chùa theo Công văn số 329/1998/CV-ĐC ngày 24/2/1998 của Sở Địa chính tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường). Tại Công văn số 329/1998/CV-ĐC nêu trên có nội dung: "*Hộ gia đình cá nhân đang sử dụng đất hợp pháp trong vùng Dự án vẫn được tiếp tục sử dụng và được xét cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật*". Tuy nhiên, diện tích đất mà chùa Phật Quang đang sử dụng tại khu vực Núi Dinh, huyện Tân Thành *(nay là thị xã Phú Mỹ)* nằm trong tổng diện tích 17.928ha đã được UBND tỉnh Đồng Nai giao Lâm trường Châu Thành quản lý từ năm 1978 (*tại Quyết định số 1814/QĐ.UB ngày 25/12/1978*), trước thời điểm sử dụng đất của Chùa, không phải là đất của dân đang sử dụng hợp pháp.

Tại Điều 19 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai năm 2013 quy định về các trường hợp **không cấp** Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất như sau:

"4. Người nhận khoán đất trong các nông trường, lâm trường, doanh nghiệp nông, lâm nghiệp, ban quản lý rừng phòng hộ, ban quản lý rừng đặc dụng."

- Về giấy tờ nhận chuyển nhượng: Qua hồ sơ tài liệu do ông Vương Tấn Việt cung cấp, thì trong 04 hộ dân chỉ có ông Trần Văn Đáng vào ngày 04/5/1992 sang nhượng rẫy trực tiếp cho ông Vương Tấn Việt 02 miếng đất nhưng không thể hiện diện tích, còn 03 hộ dân còn lại sang nhượng cho các người khác; do vậy không có đủ cơ sở để xác định về diện tích cũng như về nguồn gốc đất là do nhận chuyển nhượng (mua lại) từ một số hộ dân nêu trên. Đồng thời, các giấy tờ về chuyển nhượng đất của 04 hộ dân vào năm 1992 không có giá trị pháp lý, vì các lý do:

+ Thứ nhất, theo Điều 5 Luật Đất đai năm 1987 quy định *" Nghiêm cấm việc mua, bán, lấn, chiếm đất đai, phát canh thu tô dưới mọi hình thức, nhận đất được giao mà không sử dụng, sử dụng không đúng mục đích, tự tiện sử dụng đất nông nghiệp, đất có rừng vào mục đích khác, làm huỷ hoại đất đai."*. Do vậy, việc mua bán chuyển nhượng đất (nếu có) của Chùa cũng không hợp pháp.

+ Thứ hai, mặc dù ngày 01/4/2012, ông Vương Tấn Việt đã lập giấy viết tay để các hộ dân xác nhận lại việc chuyển nhượng đất trước đây cho ông Vương Tấn Việt, tuy nhiên giấy xác nhận này không có giá trị pháp lý (xác nhận sự việc đã xảy ra trước đó).

- Sau khi hủy các hợp đồng giao khoán thì phần đất này do Ban quản lý rừng phòng hộ quản lý, chưa giao cho bất kỳ cá nhân, tổ chức nào. Việc Chùa Phật Quang cho rằng sau khi hủy các hợp đồng khoán là đất của Chùa, là không có cơ sở.

Từ những cơ sở trên, thì việc chùa Phật Quang xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích khoảng 19ha tại khu vực Núi Dinh mà Chùa cho rằng nhận chuyển nhượng từ các hộ dân, là không có cơ sở giải quyết.

1.2. Đối với việc Chùa xây dựng các công trình trên đất:

Tại Điều 12 Luật bảo vệ và Phát triển rừng năm 2004 quy định những hành vi bị nghiêm cấm:

"1. Chặt phá rừng, khai thác rừng trái phép.

2. Săn, bắn, bắt, bẫy, nuôi nhốt, giết mổ động vật rừng trái phép.

3. Thu thập mẫu vật trái phép trong rừng.

4. Huỷ hoại trái phép tài nguyên rừng, hệ sinh thái rừng.

5. Vi phạm các quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng.

6. Vi phạm quy định về phòng, trừ sinh vật hại rừng.

7. Lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng rừng trái phép.

8. Khai thác trái phép cảnh quan, môi trường và các dịch vụ lâm nghiệp.

9. Vận chuyển, chế biến, quảng cáo, kinh doanh, sử dụng, tiêu thụ, tàng trữ, xuất khẩu, nhập khẩu thực vật rừng, động vật rừng trái với quy định của pháp luật.

10. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

11. Chăn thả gia súc trong phân khu bảo vệ nghiêm ngặt của khu rừng đặc dụng, trong rừng mới trồng, rừng non.

12. Nuôi, trồng, thả vào rừng đặc dụng các loài động vật, thực vật không có nguồn gốc bản địa khi chưa được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

13. Khai thác trái phép tài nguyên sinh vật, tài nguyên khoáng sản và các tài nguyên thiên nhiên khác; làm thay đổi cảnh quan thiên nhiên, diễn biến tự nhiên của rừng; làm ảnh hưởng xấu đến đời sống tự nhiên của các loài sinh vật rừng; mang trái phép hoá chất độc hại, chất nổ, chất dễ cháy vào rừng.

14. Giao rừng, cho thuê rừng, chuyển đổi, chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho, thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng giá trị quyền sử dụng rừng, giá trị rừng sản xuất là rừng trồng trái pháp luật.

15. Phá hoại các công trình phục vụ việc bảo vệ và phát triển rừng.

16. Các hành vi khác xâm hại đến tài nguyên rừng, hệ sinh thái rừng."

Tại khoản 2 Điều 3 các Hợp đồng khoán bảo vệ rừng, gây trồng rừng phòng hộ ông Vương Tấn Việt ký kết với Ban Quản lý rừng phòng hộ (các năm 1994, 1995 và sau này được ký thay thế năm 2011) đều quy định bên B (bên nhận khoán) có nghĩa vụ:

"- Chịu trách nhiệm trước bên giao khoán về vốn rừng đã được nhận khoán, bảo vệ đất, bảo vệ môi trường;

- Bồi thường thiệt hại nếu gây ra;

- Phải thực hiện đúng nội dung, kỹ thuật bảo vệ rừng, gây trồng rừng phòng hộ đã được hướng dẫn;

- Tuân thủ các quy định trong quy chế rừng phòng hộ."

Trong tổng số 36 công trình Chùa xây dựng trên đất thì:

- Công trình Chánh điện được Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng số 23/GPXD ngày 20/9/2001 với diện tích xây dựng sửa chữa là 228m^2 nhưng trên thực tế Chùa xây dựng Chánh điện trên diện tích 445,4m^2. Tuy nhiên, việc Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng này không đảm bảo quy hoạch tại khu vực Núi Dinh vào thời điểm đó đúng theo quy định tại điểm 4.1 mục 4 phần I Thông tư liên tịch số 09/1999/TTLT-BXD-TCĐC ngày 10/12/1999 của Bộ Xây dựng, Tổng Cục Địa chính *về hướng dẫn cấp giấy phép xây dựng có quy định về căn cứ để cấp giấy phép xây dựng*, do vậy việc Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng này là có sai sót.

- 35 công trình còn lại không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép xây dựng, trong đó có nhiều công trình lớn, kiên cố như: là đường giao thông trải nhựa (diện tích khoảng 3.500m^2). Hiện nay diện tích xây dựng các công trình và đường giao thông là 25.692,5 m^2 nằm trong tổng diện tích đất khuôn viên chùa đang sử dụng là 40.170,1m^2. Điều đó thấy rằng đã có một phần diện tích rừng phòng hộ rất lớn bị phá, sử dụng đất sai mục đích và xây dựng nhiều công trình không phép.

Từ việc Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng 23/GPXD ngày 20/9/2001 có sai sót và việc trên thực tế Chùa xây dựng Chánh điện trên diện tích 445,4m^2 (lớn hơn diện tích cho phép là 227,4m^2) mà không bị cơ quan chức năng kiểm tra xử lý kịp thời, nên Chùa tiếp tục xây dựng không phép nhiều công trình trong thời gian dài. Trong quá trình Chùa Phật Quang xây dựng các công trình không phép trên đất, các cơ quan chức năng đã tiến hành lập 33 biên bản vi phạm, ban hành 11 Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính và các quyết định đình chỉ thi công, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, yêu cầu khôi phục lại hiện trạng ban đầu nhưng đại diện Chùa không thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả mà vẫn tiếp tục xây dựng, thể hiện sự không chấp hành pháp luật về xây dựng, không chấp hành các văn bản quản lý của cơ quan chức năng.

Căn cứ các quy định pháp luật về xử lý vi phạm trong lĩnh vực xây dựng (Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007, Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009 hiện nay là Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ) thì việc Chùa xây dựng nhiều công trình không phép trong thời gian qua thì cần phải kiên quyết xử lý theo đúng quy định pháp luật.

2. Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh:

2.1. Đối với việc quản lý đất tại Chùa Phật Quang:

Trong thời gian Chùa sử dụng đất và xây dựng các công trình trên đất rừng phòng hộ, Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh với tư cách là chủ sử dụng đất đã thiếu trách nhiệm trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh không ngăn chặn các hành vi vi phạm ngay từ đầu (khi bắt đầu phát sinh hành vi vi phạm). Mặt khác, Ban Quản lý Dự án rừng phòng hộ Núi Dinh – Thị Vải ký ban hành văn bản số 84/DA năm 2000 với nội dung xác nhận "*diện tích đất ông Vương Tấn Việt sử dụng diện tích đất rừng nhận khoán là 20ha nằm trong Dự án 1892, nhưng ông Việt sử dụng đất từ năm 1992, trước thời điểm thành lập Dự án 1892*", là xác nhận không đúng về nguồn gốc sử dụng đất. Văn bản này làm cơ sở cho UBND huyện Tân Thành ban hành văn bản số 582/UB-VP ngày 03/10/2000 để chuyển UBND Tỉnh và Ban Tôn giáo Tỉnh xem xét giải quyết đơn xin sửa chữa lại nơi thờ tự của ông Việt vào năm 2000.

Trong suốt thời gian qua, Ban Quản lý Rừng phòng hộ Tỉnh chỉ phối hợp để kiểm tra vi phạm mà không sử dụng các biện pháp hữu hiệu để quản lý, bảo vệ rừng theo nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại khoản 1 Điều 21 Quyết định số 08/2001/QĐ-TTg ngày 11/01/2001 của Thủ tướng Chính phủ quy định về ban hành quy chế quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất là rừng tự nhiên: "*Nhiệm vụ và quyền hạn Ban quản lý rừng phòng hộ:*

1. Chịu trách nhiệm trước Nhà nước về quản lý, bảo vệ, xây dựng và sử dụng rừng phòng hộ theo đúng các quy định của pháp luật;"

Những vi phạm của Chùa về sử dụng đất và xây dựng công trình trên đất diễn ra từ lâu, trong thời gian dài, đồng thời, ngày 09/11/2009 Hạt Kiểm lâm có Thông báo số 196/TB-HKL về việc xử lý vi phạm hành chính đối với ông Ngô Quang Phú và kiến nghị Ban Quản lý Rừng phòng hộ có biện pháp xử lý hợp đồng khoán đối với ông Vương Tấn Việt nhưng Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh vẫn không xem xét. Đến năm 2011, Ban Quản lý Rừng phòng hộ Tỉnh vẫn ký lại Hợp đồng khoán với ông Vương Tấn Việt và đến năm 2012 mới ban hành Quyết định hủy hợp đồng khoán với ông Việt. Điều này thể hiện Ban Quản lý Rừng phòng hộ Tỉnh thiếu tinh thần trách nhiệm, quản lý đất rừng thiếu chặt chẽ, chưa làm tốt vai trò trách nhiệm của mình của trong công tác quản lý, bảo vệ rừng được giao.

Đến nay Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh vẫn chưa lập thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích 4.150m^2 đất thuộc thửa số 13 và 17, tờ bản đồ số 30, bản đồ địa chính xã Tân Hòa, dẫn đến phần diện tích đất này mặc dù thuộc quyền quản lý của Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh nhưng chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho chủ sử dụng đất (Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh), trong khi đó Chùa vẫn tiếp tục sử dụng.

Trách nhiệm này thuộc Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng của đơn vị.

2.2. Đối với việc Chùa xây dựng công trình trên đất rừng phòng hộ:

Chùa xây dựng nhiều công trình trên đất rừng phòng hộ diễn ra trong thời gian dài nhưng Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh không có biện pháp xử lý dứt điểm vụ việc.

Đối với việc Chùa mở con đường nhựa: việc đại diện Trạm Quản lý bảo vệ rừng Tóc Tiên (thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh) ghi trong Biên bản xác minh về vị trí, hiện trạng đường băng cố định ngày 08/7/2011 với nội dung "*Đề nghị cấp trên xem xét giải quyết cho hộ nhận khoán được mở đường băng cố định nhằm phục vụ cho công tác PCCC và công tác tuần tra bảo vệ rừng*" thì xem như Trạm đã đồng ý và trình Ban Quản lý rừng phòng hộ xem xét chấp thuận. Từ Biên bản này, Chùa Phật Quang có thể hiểu rằng cơ quan Nhà nước đã đồng ý và đã xây dựng con đường nhựa gây ảnh hưởng dư luận xã hội. Khi nhận được đơn xin mở đường băng của Chùa, Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh không có văn bản trả lời Chùa về kết quả xử lý vụ việc. Khi Chùa xây dựng con đường, Ban Quản lý rừng phòng hộ cũng không có biện pháp ngăn chặn và giải quyết dứt điểm vụ việc.

Trách nhiệm này thuộc về:

+ Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng của đơn vị.

+ Trạm Trưởng Trạm Quản lý bảo vệ rừng Tóc Tiên năm 2011 (hiện nay là Phó Trưởng Phòng Quản lý bảo vệ rừng, thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh);

+ Nhân viên của Trạm Quản lý bảo vệ rừng Tóc Tiên năm 2011 (hiện nay là Phụ trách Trạm Bảo vệ rừng Phước Thuận) trong việc lập biên bản;

+ Trưởng Phòng Quản lý bảo vệ rừng (thuộc Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh) trong việc tham mưu xử lý đơn;

3. Sở Xây dựng:

- Như đã nêu ở trên, năm 2001 Chùa Phật Quang xin cấp phép xây dựng Chánh diện tại khu vực Núi Dinh, huyện Tân Thành (đất rừng phòng hộ) và đã được Sở Xây dựng đã cấp giấy phép số 23/GP năm 2001. Theo quy định tại điểm 4.1 mục 4 phần I Thông tư liên tịch số 09/1999/TTLT-BXD-TCĐC ngày 10/12/1999 của Bộ Xây dựng, Tổng Cục Địa chính về hướng dẫn cấp giấy phép xây dựng có quy định về căn cứ để cấp giấy phép xây dựng như sau:

"Để xét cấp giấy phép xây dựng, cơ quan cấp giấy phép xây dựng phải dựa vào các căn cứ sau đây:

...

4.2. Quy hoạch xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;"

Sở Xây dựng đã cấp giấy phép xây dựng cho Chùa không dựa trên quy hoạch xây dựng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt là không phù hợp quy định của pháp luật, vì thời điểm đó khu vực này được quy hoạch là rừng phòng hộ.

- Mặt khác, cũng tại điểm 5.1 mục 4 phần I Thông tư liên tịch số 09/1999/TTLT-BXD-TCĐC nêu trên quy định về *trách nhiệm của cơ quan cấp giấy phép xây dựng như sau:*

"Sau khi cấp giấy phép xây dựng phải tổ chức kiểm tra, theo dõi quá trình thực hiện xây dựng theo giấy phép đã cấp; phát hiện và có biện pháp xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cho cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật;"

Đồng thời, tại văn bản số 4269/UB-VP ngày 11/12/2000, UBND tỉnh ghi rõ *"... Đồng ý về nguyên tắc cho phép Ông Thích Chơn Quang được lập thủ tục sửa chữa xây dựng lại Chùa Phật Quang trên nền cũ, ... Sở Xây dựng và Sở Địa chính có trách nhiệm giải quyết các thủ tục về xây dựng, đất đai; đồng thời phối hợp với UBND huyện Tân Thành theo dõi, hướng dẫn kiểm tra việc xây dựng theo đúng quy định hiện hành"*

Tuy nhiên, Sở Xây dựng sau khi cấp giấy phép đã không tổ chức kiểm tra, theo dõi quá trình sửa chữa của Chùa Phật Quang theo giấy phép đã cấp. Do vậy đã không phát hiện để có biện pháp xử lý vi phạm xây dựng theo quy định của pháp luật khi Chùa xây dựng Chánh điện có diện tích thực tế lớn hơn diện tích đất cho phép.

Trách nhiệm này thuộc Giám đốc Sở Xây dựng trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng quản lý nhà nước của đơn vị và bộ phận, cá nhân trong công tác tham mưu thực hiện cấp giấy phép và kiểm tra, theo dõi việc thực hiện giấy phép đã cấp theo thẩm quyền vào thời điểm năm 2001.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ ban hành các văn bản chỉ đạo liên quan đến nội dung quản lý và bảo vệ rừng tại Chùa Phật Quang từ năm 2007, như vậy từ năm 2007 trở về trước Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chưa làm tốt công tác quản lý nhà nước đối với công tác quản lý và bảo vệ rừng tại khu vực này. Trách nhiệm này thuộc Giám đốc Sở và các cá nhân phụ trách giai đoạn đó.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Ngày 8/6/2001 Sở Địa Chính (nay là Sở Tài nguyên và Môi trường) đã xác nhận nguồn gốc đất trình UBND tỉnh chấp thuận và ban hành sơ đồ vị trí (năm 2001) xác nhận vị trí cho phép Chùa Phật Quang sửa chữa Chánh điện mà không có sự kiểm tra vì phần đất này vẫn này là đất rừng phòng hộ do Nhà nước quản lý từ năm 1978. Đồng thời, tại văn bản số 4269/UB-VP ngày 11/12/2000, UBND tỉnh giao Sở Xây dựng và Sở Địa chính phối hợp với UBND huyện Tân Thành theo dõi, hướng dẫn kiểm tra việc xây dựng theo đúng quy định hiện hành. Tuy nhiên, Sở Địa chính không phối hợp tổ chức kiểm tra, theo dõi quá trình sửa chữa của Chùa Phật Quang. Do vậy đã không phát hiện để có biện pháp xử lý vi phạm xây dựng theo quy định

của pháp luật khi Chùa xây dựng Chánh điện có diện tích đất thực tế lớn hơn diện tích đất cho phép.

Trách nhiệm này thuộc Giám đốc Sở Địa Chính trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng quản lý nhà nước của đơn vị vào thời điểm năm 2001.

6. Hạt Kiểm lâm huyện Tân Thành *(nay là thị xã Phú Mỹ)*:

Trong quá trình thực hiện quản lý rừng, Hạt Kiểm lâm huyện Tân Thành đã kiểm tra lập biên bản và ban hành nhiều Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, Chùa chỉ chấp hành hình phạt chính là nộp tiền, riêng việc yêu cầu trồng lại một số cây rừng để khôi phục lại hiện trạng ban đầu thì Chùa Phật Quang không thực hiện, mà Chùa vẫn tiếp tục xây dựng các công trình trên đất. Mặc dù vậy, Hạt Kiểm lâm không ban hành quyết định cưỡng chế để tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Hạt Kiểm Lâm huyện Tân Thành chưa làm tốt trách nhiệm của mình trong công tác bảo vệ rừng, dẫn đến việc Chùa nhiều lần chặt phá cây rừng để xây dựng nhiều công trình diễn ra trong thời gian dài và ngày càng phức tạp. Trách nhiệm này thuộc Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Tân Thành trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng quản lý nhà nước của đơn vị và bộ phận, cá nhân trong công tác tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước giai đoạn từ năm 1992 đến nay.

7. UBND huyện Tân Thành (*nay là thị xã Phú Mỹ*):

Từ năm 2000, UBND huyện Tân Thành đã được giao quản lý về hành chính diện tích đất rừng tại khu vực Núi Dinh – Thị Vải (tại Quyết định số 1835/QĐ-UB ngày 24/4/2000 của UBND tỉnh) nhưng UBND huyện chưa thực hiện tốt việc quản lý hành chính theo quy định, không kiểm tra để phát hiện và xử lý vi phạm kịp thời. Đến năm 2010, UBND huyện mới có quyết định xử lý vi phạm.

Năm 2000, Chùa làm đơn xin sửa chữa công trình, sau khi Ban Quản lý Dự án rừng phòng hộ Núi Dinh – Thị Vải ban hành văn bản số 84/DA về việc làm rõ hiện trạng sử dụng đất của ông Vương Tấn Việt trong vùng Dự án, với nội dung xác nhận diện tích đất ông Vương Tấn Việt sử dụng diện tích đất rừng nhận khoán là 20ha (toàn bộ diện tích đất này nằm trong Dự án 1892), ông Việt sử dụng đất từ năm 1992, trước thời điểm thành lập Dự án 1892, UBND huyện Tân Thành không kiểm tra lại mà lại ban hành văn bản số 582/UB-VP ngày 03/10/2000 để chuyển UBND Tỉnh và Ban Tôn giáo Tỉnh xem xét giải quyết.

Đối với việc theo dõi thực hiện các quyết định xử phạt vi phạm hành chính do UBND huyện ban hành: UBND huyện Tân Thành ban hành 03 Quyết định liên quan đến các vi phạm của Chùa (gồm 02 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính năm 2010 và 2014; 01 quyết định khắc phục hậu quả và khôi phục lại tình trạng ban đầu năm 2016 (đối với công trình xây dựng nhà tiền chế). Tuy nhiên, UBND huyện Tân Thành không thực hiện việc theo dõi và thực hiện các quyết định của mình cũng như UBND huyện không có biện pháp xử lý dứt điểm vụ việc.

Trách nhiệm này thuộc Chủ tịch huyện Tân Thành, Phó chủ tịch UBND huyện được phân công, ủy quyền phụ trách khối trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng quản lý nhà nước của đơn vị; trách nhiệm của Trưởng Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện và cá nhân trong công tác tham mưu thực hiện công tác

quản lý nhà nước (giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2015); trách nhiệm của lãnh đạo phòng Nội vụ phụ trách công tác tôn giáo trên địa bàn; trách nhiệm của lãnh đạo Đội và các cán bộ trước đây là Đội Quy tắc nay là Đội Kiểm tra xây dựng và Trật tự đô thị huyện phụ trách công tác quản lý xây dựng địa bàn 02 xã Tân Hải và Tân Hòa.

8. UBND xã Tân Hải và UBND xã Tân Hòa:

Trước năm 2010 (đối với UBND xã Tân Hải) và năm 2013 (đối với UBND xã Tân Hòa), UBND các xã đã không thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với việc sử dụng đất và xây dựng của Chùa Phật Quang. Từ năm 2010 đến năm 2015, UBND xã Tân Hải và UBND xã Tân Hòa chỉ dừng lại ở việc lập các biên bản vi phạm, không kịp thời báo cáo và tham mưu cho UBND huyện Tân Thành ban hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền. Năm 2010, UBND xã Tân Hải ban hành Quyết định đình chỉ thi công số 05/QĐ-UBND đối với công trình xây dựng nhà ở diện tích 12,8m x 27m; năm 2014, UBND xã Tân Hải ban hành Quyết định đình chỉ thi công số 84/QĐ-UBND đối với công trình xây dựng nhà tiền chế 2.463,8m^2 nhưng Chùa không thực hiện, vẫn tiếp tục thực hiện xây dựng các công trình không phép trên đất. Tuy nhiên, UBND xã đã không ban hành quyết định cưỡng chế và tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Nghị định số 23/2009/NĐ-CP ngày 27/02/2009, hiện nay là Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định *về xử phạt hành chính trong hoạt động xây dựng, kinh doanh bất động sản, khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở* và Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ đều có quy định rất rõ về thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế và tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND cấp xã.

Tại Điều 86 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định về cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

"*1. Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt được áp dụng trong trường hợp cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính không tự nguyện chấp hành quyết định xử phạt theo quy định tại Điều 73 của Luật này.*"

Theo các quy định trên, việc UBND xã Tân Hòa và UBND xã Tân Hải ban hành các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng không theo dõi việc thực hiện quyết định và không ban hành quyết định cưỡng chế thi hành, không có biện pháp xử lý dứt điểm các sai phạm là không phù hợp quy định pháp luật, không làm hết trách nhiệm trong công tác quản lý của mình. Trách nhiệm này thuộc Chủ tịch UBND xã Tân Hòa và Chủ tịch UBND xã Tân Hải trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng quản lý nhà nước của đơn vị; trách nhiệm của của cán bộ phụ trách xây dựng trong công tác tham mưu thực hiện công tác quản lý nhà nước giai đoạn từ năm 2004 đến nay.

III. Biện pháp xử lý:

Chủ tịch UBND Tỉnh đã kết luận và chỉ đạo xử lý như sau:

1. Đối với Chùa Phật Quang:

1.1. Đối với đất:

Toàn bộ diện tích đất Chùa Phật Quang đang sử dụng và xin được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đất do Nhà nước quản lý liên tục từ năm 1978, hiện nay thuộc đất rừng phòng hộ do Ban Quản lý Rừng phòng hộ Tỉnh quản lý.

Đối với các hồ sơ tài liệu do ông Vương Tấn Việt cung cấp, thì Đơn xin khai phá của 04 hộ dân năm 1991 và các đơn xin sang nhượng đất rẫy của các hộ dân vào năm 1992 là trái với quy định pháp luật và không có giá trị pháp lý.

Do vậy, việc Chùa Phật Quang xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với diện tích khoảng 19ha tại khu vực Núi Dinh mà Chùa cho rằng nhận chuyển nhượng từ các hộ dân, là không có cơ sở giải quyết vì diện tích đất trên không đủ điều kiện để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.2. Đối với việc xây dựng:

Trong tổng số 36 công trình Chùa xây dựng trên đất, chỉ có 01 công trình được Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng số 23/GPXD ngày 20/9/2001 với diện tích xây dựng sửa chữa là 228m^2 (trên thực tế, Chùa xây dựng Chánh điện trên diện tích 445,4m^2), tuy nhiên việc Sở Xây dựng cấp Giấy phép xây dựng này là có sai sót và hiện nay Chùa đã tháo dỡ Chánh điện này.

Các công trình còn lại không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép xây dựng, trong đó có nhiều công trình lớn và kiên cố như: đường giao thông trải nhựa (diện tích khoảng 3.500m^2)... Trong quá trình Chùa Phật Quang thực hiện việc xây dựng các công trình trên đất, các cơ quan chức năng đã tiến hành lập 33 biên bản vi phạm, ban hành 11 quyết định xử phạt vi phạm hành chính và các quyết định đình chỉ thi công, quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, yêu cầu khôi phục lại hiện trạng ban đầu nhưng đại diện Chùa không thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả mà vẫn tiếp tục xây dựng. Do vậy cần thiết xử lý tháo dỡ để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật trong việc xử lý xây dựng không phép của các cơ sở tôn giáo trên địa bàn.

2. Xử lý việc xây dựng không phép của Chùa Phật Quang như sau:

- Giao UBND huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ) rà soát lại quá trình xử lý vi phạm hành chính đối với tất cả các công trình xây dựng của Chùa *(được liệt kê theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Kết luận thanh tra)*, để thực hiện việc xử lý vi phạm hành chính đối với các công trình này đúng theo quy định pháp luật.

- Trong trường hợp đặc biệt, UBND Tỉnh sẽ xem xét quyết định cho phù hợp.

3. Xử lý trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân:

3.1. Giao Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, UBND huyện Tân Thành (*nay là thị xã Phú Mỹ*), Giám đốc Ban Quản lý Rừng phòng hộ Tỉnh, Chi Cục trưởng Chi Cục kiểm lâm, Hạt trưởng Hạt kiểm lâm Tân Thành (*nay là thị xã Phú Mỹ),* Chủ tịch UBND xã Tân Hòa và Chủ tịch UBND xã Tân Hải: làm rõ trách nhiệm và kiểm điểm đúng mức đối với các khuyết điểm, vi phạm của cá nhân tại đơn vị liên quan đến các vi phạm của Chùa được nêu tại mục II.

3.2. Kiến nghị Tỉnh ủy chỉ đạo Huyện ủy huyện Tân Thành *(nay là thị xã Phú Mỹ)* tổ chức kiểm điểm đúng mức đối với: Nguyên Phó Chủ tịch UBND xã Hội Bài giai đoạn năm 1991, hiện nay là Ủy viên Ban Thường vụ Thị ủy.

3.3. Giao Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan tham mưu UBND tỉnh kiểm điểm phê bình trách nhiệm đối với các cá nhân thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh do đã thiếu trách nhiệm công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ được giao hoặc được ủy quyền.

4. Yêu cầu UBND huyện Tân Thành (*nay là thị xã Phú Mỹ*) chỉ đạo hủy việc UBND xã Hội Bài trước đây ký xác nhận vào Đơn xin khai phá của 04 hộ dân (ngày 11/3/1991) và các đơn xin sang nhượng đất rẫy của các hộ dân vào năm 1992.

5. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện huyện Tân Thành (*nay là UBND thị xã Phú Mỹ*) và UBND xã Tân Hòa điều chỉnh tên ông Vương Tấn Việt trong sổ mục kê 3 cấp (tỉnh, huyện và xã) đối với thửa số 13 diện tích 133m^2 thuộc tờ bản đồ số 30 xã Tân Hòa thành tên Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh đối với thửa đất này.

6. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra việc quản lý, sử dụng diện tích đất và rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị 10/CT-UBND ngày 15/3/2017 của UBND tỉnh để kịp thời chấn chỉnh sai phạm trong công tác này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Minh Thông

Nơi nhận:
- TTr.TU, TTr.HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- VPTU, Ban NCTU, UBKTTU, Ban DVTU;
- Ban PC, VP ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh, Hội ND tỉnh;
- CAT, Bộ CHQS;
- T.Tra Tỉnh (đăng trên cổng thông tin điện tử);
- Các sở: Nvụ, TNMT, XD, NNPTNT;
- Thị ủy, UBND thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã Tân Hòa;
- Ban Quản lý RPH tỉnh;
- Chi Cục Kiểm lâm tỉnh;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Chùa Phạt Quang
(xã Tân Hải, thị xã Phú Mỹ)
- Lưu: VT, PCNC. NC02-12/7/2018.

UBND TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU
ĐOÀN THANH TRA 3492/QĐ-TTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Công bố quyết định thanh tra

Vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày 22/12/2016, tại trụ sở UBND huyện Tân Thành, Đoàn thanh tra theo Quyết định thanh tra số 3492/QĐ-TTr ngày 06/12/2016 của Chủ tịch UBND Tỉnh tiến hành công bố Quyết định thanh tra.

*** Thành phần tham dự gồm có:**

A. Đại diện Thanh tra Tỉnh:

Ông Võ Huy Hoàng - Phó Chánh Thanh tra Tỉnh, chủ trì.

B. Đoàn thanh tra:

1. Bà Phạm Thị Oanh – Phó Trưởng Phòng Nghiệp vụ 1, Thanh tra tỉnh, Phó Trưởng đoàn;

2. Ông Trần Thanh Hà – Trưởng phòng Dân tộc – Tôn giáo, Ban Dân vận Tỉnh ủy, Thành viên: Vắng mặt;

3. Ông Lê Xuân Lâm - Ủy viên Ban thường trực, Trưởng Ban Dân tộc – Tôn giáo, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, thành viên: Vắng mặt;

4. Ông Nguyễn Xuân Khải – Phó Trưởng Phòng TNMT, huyện Tân Thành, thành viên;

5. Ông Văn Hoạt Phước – Phó Phòng nghiệp vụ Tổng hợp, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, thành viên;

6. Ông Nguyễn Danh Bảy - Phó đội trưởng, Phòng PA88, Công an tỉnh, thành viên;

7. Ông Nguyễn Văn Thanh – Thanh tra viên Thanh tra Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, thành viên: Vắng mặt;

8. Ông Nguyễn Công Trứ - Chuyên viên Thanh tra Sở Nội vụ, thành viên: Vắng mặt;

9. Ông Bùi Văn Hà – Chuyên viên Phòng Quản lý Đất đai, Chi Cục Quản lý Đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường, thành viên;

10. Ông Trần Tuấn Anh – Đội phó Đội Thanh tra Sở Xây dựng, thành viên;

11. Ông Nguyễn Cao Phú – Chuyên viên Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Tân Thành, thành viên;

12. Ông Võ Mạnh Hùng – Chuyên viên Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tân Thành, thành viên.

C. Đại diện các đơn vị có liên quan:

+ Đại diện Ban Tôn giáo Chính phủ (Vụ Công tác phía Nam): Ông Nguyễn Thanh Xuân – Chuyên viên;

+ Đại diện Ban Trụ trì Chùa Phật Quang:

1) Ông Tô Xuân Tình - Đại diện theo ủy quyền;

2) Đại đức Thích Khải Bảo;

+ Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Tỉnh: Đại đức Thích Nguyên Thái;

+ Đại diện Sở Tài nguyên Môi trường: Ông Bùi Văn Hà

+ Đại diện Sở Nội vụ:

+ Đại diện Sở Xây dựng: Ông Trần Tuấn Anh

+ Đại diện Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn: Ông Văn Hoạt Phước

+ Đại diện Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh: Ông Phạm Văn Thu – Giám đốc Ban quản lý;

+ Đại diện Chi Cục Kiểm lâm: Ông Đoàn Duy Lâm – Phó Chi cục Trưởng;

+ Đại diện UBND huyện Tân Thành: Ông Nguyễn Văn Thắm – Chủ tịch UBND huyện Tân Thành.

+ Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam huyện Tân Thành: Hòa thượng Thích Giải Thiện;

*** Nội dung làm việc:**

1. Bà Phạm Thị Oanh – Phó Trưởng Phòng Nghiệp vụ 1 Thanh tra Tỉnh, Phó Trưởng Đoàn tuyên bố lý do và giới thiệu các thành phần tham dự cuộc họp.

2. Công bố quyết định thanh tra:

Ông Võ Huy Hoàng - Phó Chánh Thanh tra Tỉnh - Trưởng đoàn đọc toàn văn Quyết định số 3492/QĐ-TTr ngày 06/12/20116 của Chủ tịch UBND tỉnh về thanh tra việc chấp hành các pháp luật về đất đai và xây dựng tại Chùa Phật Quang, huyện Tân Thành.

3. Thông qua một số nội dung cơ bản của Kế hoạch thanh tra và một số nội dung khác liên quan.

- Ông Võ Huy Hoàng - Phó Chánh Thanh tra Tỉnh - Trưởng đoàn, đại diện Đoàn thanh tra phổ biến tóm tắt mục đích, yêu cầu, nội dung kế hoạch thanh tra; quán triệt một số nội dung theo quy định của Luật Thanh tra năm 2010 {về nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Đoàn thanh tra hành chính (Điều 47); về quyền và nghĩa vụ của đối tượng được thanh tra (Điều 57, Điều 58); về các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động thanh tra (Điều 13)}; Thông tư 05/2014/TT-TTCP ngày 16/10/2014 quy định về tổ chức, hoạt động, quan hệ công tác của Đoàn thanh tra; trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra;

Đồng thời, thống nhất một số nội dung khác trong hoạt động của Đoàn như sau:

- Thời gian làm việc của Đoàn: từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần, buổi sáng vào lúc 08h30' đến 11h30', buổi chiều từ 14h00 đến 16h00' (các buổi Đoàn thanh tra phải về cơ quan để giải quyết công việc sẽ thông báo cho đơn vị).

- Về tổ chức hoạt động: Ông Võ Huy Hoàng - Phó Chánh Thanh tra Tỉnh- Trưởng đoàn, chịu trách nhiệm điều hành hoạt động chung của Đoàn thanh tra và phối hợp hoạt động giữa các Tổ. Đoàn thanh tra chia thành 02 Tổ để thực hiện nhiệm vụ.

- Về việc cung cấp tài liệu, hồ sơ trong quá trình thanh tra: Đề nghị Chùa Phật Quang và các đơn vị có liên quan cung cấp đầy đủ, kịp thời hồ sơ tài liệu theo yêu cầu của Đoàn thanh tra.

- *Về thành phần làm việc với Đoàn:* Đề nghị các đơn vị cử Lãnh đạo phụ trách, Lãnh đạo phòng chuyên môn và cán bộ nắm rõ hồ sơ liên quan, trực tiếp làm việc với Đoàn thanh tra khi Đoàn có yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực trong quá trình làm việc. Trong thời gian Đoàn thanh tra làm việc tại và các đơn vị có liên quan, những cán bộ có liên quan đề nghị đơn vị không được giải quyết nghỉ phép, nghỉ việc riêng hoặc cử đi công tác xa (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Trước khi làm việc với đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan Đoàn sẽ thông báo trước.

- *Phương thức ghi nhận kết quả làm việc:* quá trình làm việc với các đơn vị có liên quan, sẽ được Đoàn thanh tra ghi nhận bằng các biên bản làm việc để làm cơ sở chứng cứ cho báo cáo kết quả của Đoàn thanh tra.

Quá trình thanh tra: yêu cầu các thành viên Đoàn thành tra, đối tượng thanh tra không phát tán những nội dung làm việc ra bên ngoài. Tại các cuộc họp, cũng như tất các các buổi làm việc với tổ chức, cá nhân có liên quan, các cuộc ghi âm, các nội dung phát ngôn không phải của Đoàn thanh tra, các văn bản không có chữ ký của Trưởng đoàn thanh tra (hoặc Phó trưởng đoàn) đều không có giá trị pháp lý. Các ý kiến khác không đồng ý với Đoàn thanh tra, đề nghị có ý kiến trực tiếp tại buổi làm việc hoặc giải trình bằng văn bản.

Từng thành viên phải tuân thủ quy chế phát ngôn; phải giữ gìn bảo mật thông tin, tài liệu trong quá trình làm việc và tài liệu của Tổ, của Đoàn thanh tra theo quy định tại Thông tư số 04/2015 của Thanh tra Chính phủ và Thông tư số 08/2015 của Bộ Công an.

- Đề nghị đơn vị bố trí 01 phòng làm việc, 01 tủ đựng hồ sơ có khóa, 01 máy in, mạng internet và nước uống hàng ngày cho Đoàn thanh tra.

Đề nghị UBND huyện Tân Thành tạo điều kiện về cơ sở vật chất, đề nghị Chùa Phật Quang và các đơn vị cơ quan, đơn vị bố trí đúng thành phần làm việc với Đoàn và cung cấp kịp thời thông tin tài liệu cho Đoàn khi có yêu cầu nhằm giúp cho Đoàn hoàn thành nhiệm vụ được giao. Về phía Đoàn thanh tra sẽ tiến hành theo đúng quy định của pháp luật trong quá trình thanh tra.

Đề nghị Chùa Phật Quang và các đơn vị liên quan cung cấp thông tin và số điện thoại của lãnh đạo các đơn vị có liên quan để Đoàn thuận lợi trong việc liên hệ làm việc;

3. Ý kiến của các thành phần dự họp:

Các thành phần khác tham dự cuộc họp: Nhất trí với những ý kiến phát biểu tại cuộc họp và không có ý kiến gì khác.

Việc công bố Quyết định thanh tra kết thúc hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản công bố Quyết định thanh tra được lập thành 02 bản, có giá trị như nhau, các thành phần dự họp có tên nêu trên đã tự đọc lại và ký xác nhận./.

ĐD. Chùa Phật Quang | **Trưởng Đoàn Thanh tra** | **Ghi biên bản**

Võ Huy Hoàng | **Phạm Thị Oanh**

Các cơ quan, đơn vị liên quan

Đại diện Ban Tôn giáo Chính phủ (Vụ Công tác phía Nam):

Đại diện Ban Trụ trì Chùa Phật Quang:

Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Tỉnh: ĐĐ. Thích Nguyên Thái

Đại diện Sở Tài nguyên Môi trường: Bùi Văn Hà

Đại diện Sở Nội vụ:

Đại diện Sở Xây dựng:

Đại diện Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Đại diện Ban Quản lý rừng phòng hộ Tỉnh

Đại diện Chi Cục Kiểm lâm:

Đại diện UBND huyện Tân Thành.

Đại diện Giáo hội Phật giáo Việt Nam huyện Tân Thành

Thành viên Đoàn thanh tra

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 01

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN DO SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN BAN HÀNH THỰC HIỆN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC SỬ DỤNG ĐẤT VÀ XÂY DỰNG TẠI CHÙA PHẬT QUANG

(Kèm theo Kết luận thanh tra số ngày của UBND Tỉnh)

(1) Công văn số 736/SNN-LN ngày 22/8/2007 về việc tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra quản lý và bảo vệ rừng;

(2) Công văn số 271/SNN-LN ngày 05/3/2009 về việc báo cáo tình hình xây dựng và tụ tập sinh hoạt đạo trái phép tại khu vực núi Dinh, huyện Tân Thành;

(3) Công văn số 684/SNN-LN ngày 14/5/2009 về việc tăng cường công tác kiểm tra truy quét bảo vệ rừng, tuyên truyền công tác giáo dục môi trường trên địa bàn tỉnh BRVT;

(4) Công văn số 1886/SNN-LN ngày 28/11/2011 về việc đẩy mạnh việc xử lý các vi phạm về xây dựng cơ sở tôn giáo trái phép trên đất nhận khoán tại khu vực núi Dinh – Thị Vải, huyện Tân Thành;

(5) Công văn số 1863/SNN-LN ngày 30/11/2010 về việc tổ chức kiểm tra và xử lý việc phá rừng phòng hộ để xây dựng trái phép tại núi Dinh của chùa Phật Quang;

(6) Công văn số 964/SNN-LN ngày 22/6/2012 về việc khẩn trương xử lý việc phá rừng, phá đá để mở đường xe cơ giới lên núi tại khu vực núi Dinh, huyện Tân Thành;

(7) Báo cáo số 144/BC-SNN-LN ngày 19/7/2012 về tình hình và kết quả xử lý việc xây dựng cơ sở tôn giáo trái pháp luật trong khu vực rừng phòng hộ núi Dinh – Thị Vải, huyện Tân Thành;

(8) Công văn số 1158/SNN-LN ngày 25/7/2012 về việc tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng và xử lý nghiêm việc chặt phá rừng mở đường xe cơ giới lên núi Dinh, huyện Tân Thành;

(9) Công văn số 1211/SNN-LN ngày 01/8/2012 về việc nhắc nhở và phê bình Ban quản lý rừng phòng hộ chưa thực hiện nghiêm túc trong công tác bảo vệ rừng tại núi Dinh, huyện Tân Thành;

(10) Thông báo số 110/TB-SNN-LN ngày 10/8/2012 về kết luận cuộc xử lý xây dựng cơ sở tôn giáo trái phép trên đất nhận khoán thuộc rừng phòng hộ núi Dinh – Thị Vải, huyện Tân Thành;

(11) Công văn số 1287/SNN-LN ngày 13/8/2012 về việc kiểm tra và xử lý nghiêm việc đào bới đất và chặt cây rừng để mở đường, xây cất trái phép tại núi Dinh – Thị Vải, huyện Tân Thành;

(12) Công văn số 1602/SNN-LN ngày 24/9/2012 về việc xử lý theo quy định pháp luật đối với cơ sở xây dựng trái phép lâm phần phòng hộ núi Dinh – Thị Vải, huyện Tân Thành;

(13) Công văn số 1774/SNN-TTr ngày 17/10/2012 về việc trả lời đơn kiến nghị theo nội dung tờ trình của ông Vương Tấn Việt;

(14) Công văn số 2045/SNN-LN ngày 19/11/2012 về việc tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra quản lý bảo vệ rừng và xử lý vụ lấn chiếm đất rừng xây dựng cơ sở tôn giáo trái pháp luật trong lâm phần phòng hộ núi Dinh – Thị Vải;

(15) Công văn số 1043/SNN-LN ngày 10/6/2013 về việc cưỡng chế tháo dỡ các cơ sở xây dựng trái pháp luật trong rừng phòng hộ núi Dinh – Thị Vải địa phận thị trấn Phú Mỹ, huyện Tân Thành;

(16) Công văn số 1643/SNN-LN ngày 23/8/2013 ý kiến về quan điểm trong giải quyết xử lý các sai phạm của ông Vương Tấn Việt tại rừng phòng hộ núi Dinh – Thị Vải, huyện Tân Thành;

(17) Công văn số 3022/SNN-LN ngày 21/10/2013 về việc xủ lý thu hồi hợp đồng khoán ông Vương Tấn Việt nhận khoán tại rừng phòng hộ núi Đinh – Thị Vải, huyện Tân Thành;

(18) Công văn số 678/SNN-LN ngày 14/4/2014 về việc kiểm tra và xử lý nghiêm việc chùa Phật Quang tiếp tục xây dựng các hạng mục trái phép tại núi Dinh – Thị Vải, huyện Tân Thành;

(19) Báo cáo số 110/BC-SNN-LN ngày 24/4/2014 về việc kiểm tra xử lý vi phạm xây dựng công trình trái pháp phép tại chùa Phật Quang núi Dinh xã Tân Hải, Tân Hoà, huyện Tân Thành từ đầu năm 2005 đến ngày 14/4/2014 vá các chùa xung quanh khu vực chùa Phật Quang tại rừng phòng hộ núi dinh – Thị Vải, huyện Tân Thành;

(20) Thông báo số 81/TB-SNN-LN ngày 07/8/2014 kết luận cuộc họp về tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn huyện Tân Thành và huyện Xuyên Mộc của 5 tháng cuối năm 2014;

(21) Công văn số 1682/SNN-LN ngày 18/8/2014 về việc tăng cường công tác tuần tra bảo vệ rừng và xử lý việc xây dựng cơ sở thờ tự trái phép trong lâm phần rừng phòng hộ núi Dinh – Thị Vải, huyện Tân Thành;

(22) Công văn số 2250/SNN-LN ngày 24/10/2014 về việc tăng cường tuần tra bảo vệ rừng tại rừng phòng hộ núi dinh Thị Vải.

(23) Công văn số 813/SNN-LN ngày 22/4/2015 về việc tiếp tục kiểm tra, ngăn chặn và xử lý các trường hợp xây dựng cơ sở tôn giáo trái phép trên đất nhận khoán.

(24) Công văn số 1122/SNN-LN ngày 26/5/2015 về việc tăng cường kiểm tra, tuần tra bảo vệ rừng và xử lý xây dựng cơ sở thờ tự trái phép tại lâm phần phòng hộ núi Dinh – Thị Vải.

(25) Công văn số 2034/SNN-LN ngày 01/9/2015 về việc tăng cường tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng và xử lý nghiêm việc xây dựng cơ sở thờ tự trái phép tại lâm phần phòng hộ núi Dinh – Thị Vải.

(26) Công văn số 190/SNN-LN ngày 19/01/2016 về việc tăng cường phối hợp tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng; xử lý dứt điểm việc xây dựng cơ sở tôn giáo trái phép.

(27) Báo cáo số 217/BC-SNN-LN ngày 05/7/2016 về tình hình xử lý vi phạm xây dựng cơ sở tôn giáo trái pháp luật trong lâm phần và công tác bảo vệ rừng tại rừng phòng hộ núi Dinh – Thị Vải tháng 6 năm 2015.

(28) Công văn số 2706/SNN-NVTH ngày 05/10/2016 về việc đề nghị chỉ đạo xử lý tình hình xây dựng các công trình trái phép của chùa Phật Quang tại núi Dinh, huyện Tân Thành.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 02

QUÁ TRÌNH XỬ LÝ VI PHẠM LIÊN QUAN VIỆC XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG TẠI CHÙA PHẬT QUANG

(Kèm theo Kết luận thanh tra số ngày của UBND Tỉnh)

Các cơ quan chức năng đã 18 lần lập Biên bản vi phạm hành chính; ban hành 05 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; 02 Quyết định đình chỉ thi công công trình; 01 Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Cụ thể:

1 **(01) Ngày 08/4/2005,** Hạt kiểm lâm Tân Thành đã lập biên bản VPHC số 16707/BB-VPHC đối với ông Ngô Quang Phú - đại diện chùa Phật Quang xây dựng nhà trái phép với diện tích 288m^2 (nhà Ni hiện nay). Ngày 11/4/2005, Hạt Kiểm lâm huyện Tân Thành có văn bản số 33/HKL về việc chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm trên đến UBND huyện Tân Thành để được xử lý theo thẩm quyền.

2 **(02) Ngày 13/4/2006,** Đoàn kiểm tra (Hạt Kiểm lâm Tân Thành) đã lập biên bản VPHC số 62907/BB-VPHC đối với ông Ngô Quang Phú - đại diện cho ông Vương Tấn Việt (Thích Chân Quang, chùa Phật Quang) chủ hộ nhận khoán với tổng diện tích xây dựng 3.494 m^2 gồm 22 công trình xây dựng (trong đó có 01 Chánh điện được Sở Xây dựng cấp phép với diện tích xây dựng 228m^2). Hạt Kiểm lâm Tân Thành đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12636/QĐ-KL ngày 28/4/2006 với hình thức phạt chính là phạt tiền 5.882.500 đồng; các biện pháp khắc phục hậu quả buộc ông Phú tháo dỡ công trình xây dựng trái phép.

3 **Ngày 07/9/2006,** Hạt Kiểm lâm đã lập Biên bản làm việc với ông Ngô Quang Phú, yêu cầu thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả tháo dỡ các công trình trái phép nói trên.

4 **Ngày 08/11/2006,** Hạt Kiểm lâm huyện Tân Thành ban hành văn bản số 101/HKL gửi UBND huyện Tân Thành với nội dung đề xuất ra Quyết định cưỡng chế các trường hợp xây dựng trái phép tại Núi Dinh – Thị Vải, trong đó có ông Ngô Quang Phú - đại diện chùa Phật Quang (về hành vi xây dựng 22 công trình trên đất, trong đó có 16 công trình xây dựng sau năm 1993).

5 **Ngày 20/11/2006** Chi cục Kiểm lâm có Văn bản số 180/CCKL-PC về việc đề nghị UBND huyện Tân Thành ra quyết định cưỡng chế để thi hành quyết định xử phạt VPHC của Hạt Kiểm lâm.

6 **(03) Ngày 03/11/2009,** Hạt Kiểm lâm đã lập biên bản VPHC số 62930/BB-VPHC đối với ông Ngô Quang Phú – ĐD chùa Phật Quang về hành vi phá rừng trái phép, với diện tích thiệt hại 360 m^2, trên phần diện tích này chùa Phật Quang đang xây dựng nhà với diện tích xây dựng 210m^2 (*Nhà tăng hiện nay*).

7 **Ngày 06/11/2009,** Hạt Kiểm lâm ban hành Quyết định xử phạt VPHC số 58171/QĐ-XPHC với hình thức phạt chính là phạt tiền 1.620.000 đồng; biện pháp

khắc phục hậu quả là buộc ông Phú tháo dỡ công trình xây dựng trái phép và khôi phục lại hiện trạng ban đầu.

8 **Ngày 09/11/2009**, Hạt Kiểm lâm có Thông báo số 196/TB-HKL về việc xử lý VPHC đối với ông Ngô Quang Phú và kiến nghị BQL Rừng phòng hộ có biện pháp xử lý hợp đồng khoán đối với ông Vương Tấn Việt.

9 **Ngày 30/11/2009**, Hạt Kiểm lâm lập biên bản làm việc với ông Vương Tấn Việt- trụ trì chùa Phật Quang yêu cầu thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả theo Quyết định xử phạt số 58171/QĐ-XPHXC, ngày 06/11/2009.

10 **(04) Ngày 14/12/2010**, Hạt Kiểm lâm huyện Tân Thành đã lập biên bản VPHC số 0000549/BB-VPHC đối với ông Phan Văn Phước – ĐD cho ông Vương Tấn Việt chùa Phật Quang về hành vi phá rừng trái pháp luật với diện tích gây thiệt hại là 315 m^2 (*khu vực xây dựng Nhà Tăng hiện nay*).

11 **Ngày 23/12/2010**, Hạt Kiểm lâm đã ban hành Quyết định xử phạt VPHC số 0018687/QĐ-XPHC với hình thức phạt chính là phạt tiền 5.100.000 đồng; biện pháp khắc phục hậu qủa khôi phục lại hiện trạng ban đầu.

12 **(05) Ngày 21/12/2010**, Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện phối hợp với UBND xã Tân Hải có lập biên bản VPHC đối với ông Vương Tấn Việt (trụ trì chùa Phật Quang) đã có hành vi xây dựng nhà ở không phép, diện tích xây dựng 12,8m x 27m = 345,6m^2, trên đất rừng phòng hộ. Xét đề nghị của Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Tân Thành.

13 **Ngày 27/12/2010**, UBND xã Tân Hải đã ban hành Quyết định đình chỉ thi công xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng số 05/QĐ-UBND .

14 **Ngày 24/12/2010**, UBND huyện Tân Thành ban hành Quyết định xử phạt VPHC số 10568/QĐ-XPHC với hình thức phạt chính là phạt tiền 2.500.000 đồng; biện pháp khắc phục hậu qủa ngừng thi công xây dựng công trình và tự tháo dở công trình.

15 **(06) Ngày 26/10/2011**, Ban Quản lý Rừng Phòng hộ đã phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Tân Thành, Hạt Kiểm lâm huyện Tân Thành và UBND xã Tân Hải tiến hành kiểm tra và lập Biên bản đối với ông Vương Tấn Việt xây dựng trái phép trên lâm phần phòng hộ Núi Dinh – Thị Vải (10 công trình với tổng diện tích 976,83m^2 trên địa bàn xã Tân Hải và 12 công trình với tổng diện tích 1.864,96m^2 trên địa bàn xã Tân Hòa).

16 **(07) Ngày 25/12/2012**, Hạt Kiểm lâm huyện Tân Thành phối hợp với BQL rừng phòng hộ và UBND xã Tân Hòa kiểm tra hiện trường rừng nhận khoán của ông Vương Tấn Việt (Thích Chân Quang), chùa Phật Quang, thuộc tiểu khu Tân Hòa, phát hiện tại khu vực này chủ hộ nhận khoán đào bới diện tích đất rừng, chiều dài 20 m x Rộng 09 m = 180 m^2, trên diện tích này đã đúc 09 cột bê tông, cốt sắt, cao trên mặt đất là 01 m. Bên cạnh khu vực này ông Việt còn dựng 01 căn nhà tiền chế vật liệu bằng sắt, mái lập tôn, nhà có diện tích chiều Dài là 28 m x Rộng 15 m = 420 m^2. Hạt Kiểm lâm cùng đoàn kiểm tra đã lập Biên bản vi phạm hành chính đối với chủ hộ nhận khoán, nhưng do ông Việt đi vắng, vì vậy không có người ký vào biên bản vi phạm hành chính.

17 **Ngày 03/01/2013**, Hạt Kiểm lâm đã gửi giấy báo gọi mời ông Vương Tấn Việt đến Hạt Kiểm lâm để làm việc nhưng ông Việt không đến để làm việc.

Sau khi lập Biên bản, Hạt Kiểm lâm đã chuyển hồ sơ vi phạm của ông Vương Tấn Việt đến Phòng Kinh tế- Hạ tầng xem xét, đề xuất UBND huyện Tân Thành ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng đối với ông Vương Tấn Việt theo quy định pháp luật.

18 **(08) Ngày 22/01/2013**, Đoàn kiểm tra xử lý việc xây dựng cơ sở thờ tự trái pháp luật trên đất rừng phòng hộ núi Dinh- Thị Vải (tổ công tác theo Quyết định số 380/QĐ-SNN-TCCB ngày 03/10/2012 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 7486/QĐ-UBND ngày 24/9/2012 của UBND huyện Tân Thành) lập biên bản VPHC và ngừng thi công xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng đối với toàn bộ công trình xây dựng trái pháp luật tại chùa Phật Quang.

19 **Ngày 28/02/2013**, UBND huyện Tân Thành ra Quyết định số 722/QĐ-KPHQ áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính; với biện pháp khắc phục là tháo dỡ toàn bộ công trình xây dựng trên đất.

20 **(09) Ngày 05/4/2013**, UBND xã Tân Hòa đã phối hợp với Kiểm lâm địa bàn và Trạm QLBVR Tóc Tiên tiến hành kiểm tra và lập Biên bản vi phạm hành chính số 03/BB-VPHC đối với ông Vương Tấn Việt về hành vi vi phạm: Chuyển đất rừng phòng hộ sang sử dụng vào mục đích khác (xây dựng nhà vệ sinh), đã yêu cầu chủ vi phạm ngừng ngay việc xây dựng trên đất.

21 **(10) Ngày 03/5/2013**, UBND xã Tân Hòa phối hợp với Hạt Kiểm lâm Tân Thành và BQL Rừng phòng hộ lập Biên bản số 02/BB-VPHC Biên bản vi phạm hành chính và ngừng thi công công trình xây dựng vi phạm trật tự xây dựng (công trình xây dựng hai tầng có DT: chiều Dài 12,6 m x Rộng 09 m = 113,4 m^2) tại vị trí đào bới diện tích 180m^2 mà trước đó ngày 25/12/2012, Hạt Kiểm lâm đã lập biên bản đình chỉ.

22 **(11) Ngày 06/12/2013**, UBND xã Tân Hải phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện Tân Thành, kiểm tra khu vực Chùa Phật Quang. Qua kiểm tra đoàn phát hiện và lập biên bản chủ hộ nhận khoán là ông Vương Tấn Việt (Thích Chân Quang trụ trì Chùa Phật Quang) đang xây dựng 03 công trình trái phép tại tiểu khu đất rừng phòng hộ xã tân Hải như sau:

- Gia cố đúc thêm 18 trụ bê tông. Cột sắt cao trên mặt đất la 0.5m (cao bằng chân móng) trên nền nhà cũ đã làm phần móng bằng đá chẻ, diện tích chiều dài là 20m x rộng 8,3m = 166m^2.

- Gia cố đúc 08 móng trụ bê tông. Cột sắt cao trên mặt đất la 0.3m (cao bằng chân móng) trên nền nhà cũ đã làm phần móng bằng đá chẻ, diện tích là 10m x 6,1m = 61m^2.

- Xây mới công trình vệ sinh với diện tích là 24m^2 trên xây kè đá chẻ cao 0,04m xây mới.

(12) Ngày 10/12/2013, Trạm QLBVR Tóc Tiên lập Biên bản kiểm tra về việc xây dựng trái phép trên đất Rừng phòng hộ tại Chùa Phật Quang (02 nền nhà và 01 nền nhà vệ sinh).

Ngày 25/12/2013, UBND huyện Tân Thành có Công văn số 3462/UBND-VP về việc tổ chức kiểm tra việc xây dựng tại chùa Phật Quang, xã Tân Hải, giao cho Phòng Kinh tế- Hạ tầng chủ trì phối hợp với Phòng nội vụ, Hạt Kiểm lâm và UBND xã Tân Hải tổ chức kiểm tra, kiên quyết xử lý vi phạm xây dựng không phép của chùa Phật Quang theo quy định pháp luật;

(13) Ngày 04/3/2014, Trạm QLBVR Tóc Tiên lập Biên bản kiểm tra về việc xây dựng Nhà Tiền chế trên đất Rừng phòng hộ tại Chùa Phật Quang với diện tích xây dựng là 3.000m^2;

(14) Ngày 11/3/2014, Hạt Kiểm lâm, UBND xã Tân Hải và Ban Quản lý rừng phòng hộ kiểm tra phát hiện ông Việt đã đúc 18 trụ bê tông cốt sắt trên tổng số 36 trụ dự kiến xây dựng làm nhà tiền chế bằng sắt với DT 3000m^2 (trụ có kích thước 50cm X 50 cm và sâu từ 01m- 1,5m). Đoàn kiểm tra đã lập Biên bản số 01/BB-TTrXD ngừng thi công xây dựng công trình do vi phạm trật tự xây dựng đô thị. Chùa Phật Quang có cử đại diện ra làm việc nhưng không chịu ký tên vào biên bản, có thái độ không hợp tác với đoàn trong quá trình làm việc.

UBND huyện có văn bản số 726/UBND-VP ngày 25/3/2014 về việc xử lý việc xây dựng trái phép trên đất rừng phòng hộ, giao cho Phòng Kinh tế- Hạ tầng chủ trì phối hợp với các ngành, UBND xã Tân Hải kiểm tra đình chỉ và tham mưu UBND huyện xử lý.

(15) Ngày 11/4/2014, Hạt Kiểm lâm phối hợp với BQL Rừng phòng hộ kiểm tra tại vị trí xây dựng nhà tiền chế sân cỏ 1, DT 3000m^2. Hạt Kiểm lâm huyện Tân Thành đã phát hiện và lập biên bản VPHC số 0043/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Xuân Hiếu – đại diện cho ông Vương Tấn Việt đã có hành vi khai thác rừng trái phép.

(16) Ngày 25/4/2014, UBND xã Tân Hải phối hợp với Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Tân Thành lập biên bản VPHC số 41/BB-VPHC về việc xây dựng nhà tiền chế lắp ghép trên đất không được phép xây dựng với diện tích 50,8m x 48,5m = 2463,8m^2, UBND xã Tân Hải đã ra Quyết định đình chỉ thi công số 84/QĐ-UBND ngày 08/5/2014.

Ngày 05/5/2014, UBND huyện Tân Thành ban hành Quyết định XPVPHC số **1136/QĐ-XPHC** của đối với việc xây dựng công trình xây dựng nhà tiền chế lắm lắp ghép trên đất không được phép xây dựng của ông Vương Tấn Việt;

(17) Ngày 16/9/2014, Trạm QLBVR Tóc Tiên lập Biên bản kiểm tra về việc sửa chữa mái vòm, che bạt cũ tại Chùa Phật Quang, với diện tích khoảng 2.000m^2 (ông Ngọ Tiến Dũng đại diện hộ nhận khoán: Vương Tấn Việt).

(18) Ngày 08/4/2014, UBND xã Tân Hải, phối hợp với Hạt Kiểm lâm huyện Tân Thành, Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kiểm tra khu vực Núi Dinh, qua kiểm tra đoàn phát hiện ông Vương Tấn Việt (trụ trì Chùa Phật

Quang) sữa chữa nhà ở của tăng ni, khi chưa được cấp có thẩm quyền cho phép tại tiểu khu đất rừng phòng hộ thuộc xã Tân Hải, cụ thể:

- Căn thứ nhất: Phần móng và tường nhà cũ giữ nguyên hiện trạng, tháo dỡ phần mái tôn cũ. Làm gác bằng sắt 6cm x 12cm, cột bằng sắt cao 3,5m, dài 20m, rộng 5,3m, diện tích 106m^2.

- Căn thứ hai: Phần móng và tường nhà cũ giữ nguyên hiện trạng, tháo dỡ phần mái tôn cũ. Làm gác bằng sắt 6cm x 12cm, cột bằng sắt cao 3,5m, dài 10m, rộng 6,1m, diện tích 61m^2.

- Nhà vệ sinh: Đúc cột bê tông sắt, xây bằng gạch bê tông non, cao khoảng 3,5m, dài 10m, rộng 6,1m, diện tích 61m^2.

33 **(19) Ngày 04/5/2016**, Hạt Kiểm lâm phối hợp với Trạm QLBV Rừng Tóc Tiên, Đội KTXDTTĐT tiến hành kiểm tra và lập biên bản yêu cầu thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và ngừng thi công xây dựng đường đi của Chùa Phật Quang;

34 **(20) Ngày 07/10/2016,** UBND huyện Tân Thành ban hành Quyết định số 2333/QĐ.XPHC đối với việc xây dựng công trình xây dựng nhà tiền chế lắm lắp ghép trên đất không được phép xây dựng (đất rừng phòng hộ), buộc ông Vương Tấn Việt đình chỉ thi công xây dựng công trình và tháo dỡ công trình trong vòng ba ngày kể từ ngày nhận được Quyết định.

35 **Ngày 02/11/2016,** UBND huyện Tân Thành ban hành thông báo số 2258/TB.UBND về việc đề nghị chấp hành thực hiện nghiêm Quyết định số 2333/QĐ-XPHC ngày 07/10/2016.

36 **Ngày 22/11/2016,** Phòng Kinh tế và Hạ tầng có văn bản đề nghị UBND huyện Tân Thành ban hành Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Kèm theo Kết luận thanh tra số ngày của UBND Tỉnh

Phụ lục 3

STT	TÊN CÔNG TRÌNH	DIỆN TÍCH (m2)	Năm xây dựng	KẾT QUẢ XỬ LÝ CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG			XỬ LÝ CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG		
				Ban QLRPH	Hạt Kiểm lâm	Chi Cục Kiểm lâm	UBND xã Tân Hòa	UBND xã Tân Hải	UBND hyện Tân Thành
1	Nhà khách	617,7	2003		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006				
2	Sân bê tông	1.124,90	không có cơ sở xác định chính xác						
3	Bồn nước	42,6	chùa cho rằng xây dựng năm 1993, không có cơ sở xác định chính xác						
4	Kho	1.032,90	chùa cho rằng xây dựng năm 1993, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006				
5	Mộ	66.8	không có cơ sở xác định chính xác						
6	Nhà tăng	666.3	chùa cho rằng xây dựng năm 2004, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006			Lập BB năm 2010, 2014	
7	Cốc	585,5	chùa cho rằng xây dựng năm 1991, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006				
8	Vệ sinh	924,9	chùa cho rằng xây dựng năm 1994, không có cơ sở xác định chính xác					Lập BB năm 2014	Phòng KTHT lập BB năm 2013
9	Nhà ăn	993,4	chùa cho rằng xây dựng năm 1993, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006				
10	Nhà tạm	686,2	không có cơ sở xác định chính xác						Phòng KTHT lập BB năm 2013
11	Nhà tổ	151,8	chùa cho rằng xây dựng năm 1993, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006				
12	Hội trường	5.365,70						Lập BB năm 2014	Phòng KTHT Lập BB năm 2014

13	Nhà cư sĩ nam	476,5	chùa cho rằng xây dựng năm 1996, không có cơ sở xác định chính xác					Lập BB năm 2016	Phòng KTHT Lập BB năm 2016
14	Nhà khách nữ	66	chùa cho rằng xây dựng năm 1993, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006				
15	Nhà ni	1.071,30	chùa cho rằng xây dựng năm 1993, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006			Lập BB năm 2014	
16	Nhà linh	38	chùa cho rằng xây dựng năm 1994, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006				
17	Căn tin	307,6	chùa cho rằng xây dựng năm 2004, không có cơ sở xác định chính xác						
18	Tượng Phật	24	không có cơ sở xác định chính xác						
19	Nhà tời	212,4	chùa cho rằng xây dựng năm 1994, không có cơ sở xác định chính xác					Lập BB năm 2013	
20	Nhà bếp	551,2	chùa cho rằng xây dựng năm 1992, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006				
21	Chánh điện	455,4	chùa cho rằng xây dựng năm 1993, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006				
22	Giếng	3,1	không có cơ sở xác định chính xác						
23	Miếu	1,7	không có cơ sở xác định chính xác						
24	Nhà sách	81,7	không có cơ sở xác định chính xác						
25	Chốt bảo vệ	14	không có cơ sở xác định chính xác						
26	Trạm y tế	33,9	không có cơ sở xác định chính xác						

27	Khu tượng thờ	169,2	không có cơ sở xác định chính xác						
28	Tượng phật đứng	4,8	không có cơ sở xác định chính xác						
29	Chánh điện Chùa hang	187,1	chùa cho rằng xây dựng năm 1991, không có cơ sở xác định chính xác						
30	Tượng bồ tát	20							
31	Nhà xe	132,2	chùa cho rằng xây dựng năm 2000, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006				
32	Trạm thông tin	118	chùa cho rằng xây dựng năm 1996, không có cơ sở xác định chính xác						
33	Trạm điện	10,2	không có cơ sở xác định chính xác						
34	Nhà thị giả	296,4	chùa cho rằng xây dựng năm 1993, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006				
35	Nhà may	187	chùa cho rằng xây dựng năm 1993, không có cơ sở xác định chính xác		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006				
36	Cống hộp	52,3	không có cơ sở xác định chính xác						
36	Đường giao thông (đường nhựa diện tích 3.500m2)	9.026,30	2000, 2012		Lập BBVP và ban hành QĐ XPVPHC năm 2006, 2008			Lập BB năm 2016	Lập BB năm 2016